

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC MÊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/HSST
Ngày 09/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC MÊ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Hùng Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Hữu Cường

Ông: Phan Thanh Hà;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Văn Công Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa Ông: Hoàng Văn Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bắc Mê xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST ngày 18/10/2017 đối với bị cáo: **Phạm Đức T**; Sinh ngày 10/7/1982; Tại Thành phố HG, tỉnh HG; Nơi cư trú: Tổ 17, Phường MK, Thành phố HG, tỉnh HG; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Phạm Văn D; Sinh năm 1964; Con bà: Nguyễn Thị H; Sinh năm 1967; Anh, chị em ruột: Có 02 anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ Lục Hải Y; Sinh năm 1995; con : chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 30/3/2017; Quyết định cho bảo lãnh số 01 ngày 26 tháng 5 năm 2017 của cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Mê. (Có mặt).

* *Người bị hại:* Anh: Lương Văn Q; .

Nơi cư trú: Thôn PM, thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG.

(Có mặt)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Văn cường

Nơi cư trú: Tổ 16, phường TP, thành phố HG, tỉnh HG

(Vắng mặt tại phiên tòa có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Phạm Đức T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện BM, tỉnh HG truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút tối ngày 16/1/2017 Phạm Đức T nơi cư trú: Phường MK, TP HG, tỉnh HG; Lê Thanh T2, nơi cư trú: thôn PM thị trấn YP huyện BM, tỉnh HG lên nhà vợ chồng anh Đoàn Kiên T3 – Bàn Thị M ở thôn PM, thị trấn YP ăn cơm, uống rượu, trong mâm cơm còn, Lê Văn S tạm trú: Tổ 3 TT YP, huyện BM; Nguyễn Công T4 nơi cư trú: Thị trấn YP, huyện BM; mọi người ăn uống đến khoảng 21 giờ Lê Thanh T2 đứng dậy đi ra ngoài đường Quốc lộ 34 HG – CB thì nghe thấy bên trên nhà anh Lương Văn Q (nhà đối

diện nhà anh chị T3 - M) đang hát Kraoke to, T2 quát lên muộn rồi nghỉ đi và dùng cục bê tông, gậy ném nhiều phát lên tầng 2 nhà anh Q làm vỡ kính ô thoáng ở cửa đi tầng 2, thấy vậy anh Q ra mở cửa ngó xuống dưới thì thấy T2 đang đứng ở dưới đường, anh Q có hỏi ai vừa ném đá lên nhà T2 trả lời là “T2 đây, T2M đây”, thấy vậy anh Q từ trên nhà xuống mục đích là đi nói chuyện giải hòa, lúc anh Q xuống thì có Mạc Văn T5 cháu anh Q đi xuống cùng, khi xuống đến dưới đường (Quốc lộ 34) thì thấy T2 lui vào trước cửa nhà anh T3 - M và T2 hỏi “*Anh là ai*” Q trả lời “*Anh là Q chồng chị H*”. Sau đó anh Q và T5 đi vào nhà anh Đoàn Kiên T3 thì thấy Phạm Đức T, Bàn Văn Đ đang ngồi uống rượu; khi thấy anh Q và T5 xuống dưới đường Lương Minh Đ2 em trai ruột anh Q cầm theo 01 đoạn gậy gỗ hình vuông, dài khoảng 70cm, to bằng chân bàn gỗ; Hoàng Văn L em con cậu anh Q cầm theo 02 con dao, trong đó 01 con dao phay dài khoảng 40cm, 01 dao tông dài khoảng 30cm; Đ, L từ nhà anh Q đi xuống và xông thẳng vào nhà anh chị T3 - M xem anh Q và T5 có bị sao không, khi L, Đ2 xông vào được mọi người đứng dậy can ngăn, sau đó Đ2, L quay về nhà anh Q, Đ2 cầm gậy đi về bỏ chiếc gậy chỗ đường đi lại trong bếp, L cất 02 con dao ở hiên hè. Anh Q và T5 ở lại ngồi uống rượu cùng mọi người, anh Q nói “*có gì anh em thông cảm cho nhau*” xong anh Q uống được một chén rượu rồi xin phép đi về nhà trước, còn T4 ở lại uống rượu tiếp. Khi anh Q về đến nhà thì thấy S và T6 đang ngồi ở nhà mình, anh Q nói với T5, S là “*Có gì thông cảm*”, rồi S đi về nhà anh T3 trước, còn T5 ở lại nói chuyện với anh Q; S về thấy T4 đang ngồi trong mâm uống rượu S nói “*tao có làm gì mà mày đầu mà mày vụt vào tay tao*” thấy vậy T5 sợ bỏ chạy ra ngoài ngay lúc đó T, S đuổi theo, nghe thấy tiếng hô đánh nhau ở phía dưới đường, anh Q đi từ trong nhà xuống thì thấy T2 và một số người đang đứng giữa đường, anh Q có dùng tay trái vỗ vào vai T2 rồi nói “*có gì mai nói chuyện*” thì ngay lúc đó T2 rút con dao lúc trước Tùng nhật ở trước cửa nhà anh Trung, loại dao Inox dài cả chuôi 33 cm, bản rộng 4 cm, chuôi bằng nhựa, màu đen chém máy phát vào người anh Q, thấy vậy anh Q dơ tay trái lên đỡ thì bị dao chém vào đốt ngón II, ngón III bàn tay trái và lòng bàn tay trái; trong lúc đuổi nhau ra ngoài T nhìn thấy Hoàng Văn L lúc đầu cầm dao xông vào nhà, thấy vậy T quay lại nhà anh T3 nhặt lấy 01 đoạn gậy (dạng củi) dài 1,3 mét, đường kính 5,3cm chạy ra vụt L 01 phát trúng vào lưng sau đó L chạy lên phía nhà anh Q, xong T chạy ra ngoài đường thấy T2 đang dùng dao chém anh Q và anh Q lùi lại về phía T đứng thì ngay lúc đó T dùng gậy đang cầm trên tay, hai tay cầm gậy dơ lên vụt 01 phát trúng vào tay phải anh Q, vụt anh Q xong thấy anh Q bị thương chạy về phía hiên nhà và thấy đông người T sợ vụt gậy ở đường sau đó chạy về phía đường ra HG, rồi đón xe tải về nhà ở HG; anh Q được mọi người đưa lên nhà băng bó vết thương, sau đó được anh em gia đình đưa đến bệnh viện đa khoa huyện BM điều trị. Trong lúc đang đuổi đánh nhau Lê Văn S nhặt được 01 đoạn gậy mà trước đó T dùng vụt anh Q bỏ lại ở đường, S nhặt gậy lên dùng hai tay vụt về phía Lương Minh Đ2, gậy trúng vào sườn bên trái và cánh tay trái, bị S dùng gậy tấn công Đ2 lùi lại nhặt được 01 mẫu gạch lát nền nhà trên hiên nhà anh Lý Văn B ném

về phía S và trúng vào giữa trán Lê Văn S, sau khi bị ném S ngã gục xuống sau đó được mọi người đưa đi bệnh viện Đa khoa huyện BM cấp cứu điều trị.

Ngày 28/2/2017 Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Giang có kết luận số 21/TgT. Kết luận đối với **Lương Văn Q** tỷ lệ tổn thương cơ thể cho từng tổn thương như sau:

- Gãy di lệch 1/3 dưới xương quay tay phải: 21%.
- Gãy đầu gần đốt 2 ngón I bàn tay trái: 2%.
- Sẹo 1,2,3,4: Sẹo phần mềm không ảnh hưởng thẩm mỹ: 1%.

Tại thời điểm giám định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 23% (hai mươi ba phần trăm). Trong đó do Phạm Đức T gây ra là 21% (Gãy di lệch 1/3 dưới xương quay tay phải: 21%).

Kết luận số 19 ngày 28/2/2017 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Hà Giang kết luận: đối với **Lê Văn S**. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 11% (mười một phần trăm)..

Trong quá trình điều tra vụ án bị hại Lương Văn Q có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị can Lê Thanh T2, quá trình xác minh xét thấy các thương tích do các bị can gây ra cho bị hại Lương Văn Q là độc lập, không có đồng phạm, hơn nữa việc bị hại xin rút yêu cầu là tự nguyện đúng quy định của pháp luật, cơ quan CSĐT Công an huyện BM ra quyết định đình chỉ bị can số 01 ngày 27/9/2017 đối với Lê Thanh T2.

Trước cơ quan điều tra Phạm Đức T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị can còn được chứng minh bằng các chứng cứ tại các bút lục từ 247 đến 283; 288, 289; 304 đến 321 cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đều phù hợp với hành vi phạm tội của bị can

Người bị hại Lương Văn Q xác nhận: Chiều tối 16/01/2017 gia đình có tổ chức ăn cơm cùng với Đ2, H, T6, L, H2, T5 anh em cùng quê lên chơi đến 21 giờ thì nghe và tổ chức hát Karaoke tại nhà đến 21 giờ thì thấy có người ném đá lên nhà làm vỡ kính ô thoáng ở cửa đi tầng 2, thấy vậy anh Q ra mở cửa ngó xuống dưới thì thấy T2 đang đứng ở dưới đường, anh Q có hỏi ai vừa ném đá lên nhà T2 trả lời là "T2, T2 M đây" sau đó hai bên nói chuyện thì anh Q đi về nhà được một lúc nghe thấy tiếng hô đánh nhau ở phía dưới đường, anh Q đi từ trong nhà xuống thì thấy T2 và một số người đang đứng giữa đường, anh Q có dùng tay trái vỗ vào vai T2 rồi nói "có gì mai nói chuyện" thì ngay lúc đó T2 rút con dao lúc trước T2 nhặt ở trước cửa nhà anh T3 chém vào người anh Q, thấy vậy anh Q dơ tay trái lên đỡ thì bị dao chém vào đốt ngón II, ngón III bàn tay trái và lòng bàn tay trái; T chạy ra ngoài đường thấy T2 đang dùng dao chém anh Q và anh Q lùi lại về phía T đứng thì ngay lúc đó T dùng gậy đang cầm trên tay, hai tay cầm gậy dơ lên vụt 01 phát trúng vào tay phải, anh được mọi người đưa lên nhà băng bó vết thương, sau đó được anh em gia đình đưa đến bệnh viện đa khoa huyện BM điều trị.

Sau khi sự việc xảy ra T đã tác động với gia đình, đến xin lỗi và khắc phục hậu quả bồi thường với tổng số tiền là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng chẵn). Nay không yêu cầu bị cáo T bồi thường thêm khoản gì, về hình phạt xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số:14 /CT-VKS ngày 16 tháng 10 năm 2017 của VKSND huyện Bắc Mê đã truy tố bị cáo: Phạm Đức T về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 BLHS. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và phát biểu quan điểm, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị tuyên bố: bị cáo Phạm Đức T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 BLHS và khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 60 của BLHS. Xử phạt Phạm Đức T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu huỷ: 01 con dao nhọn dài cả chuôi 33cm, bản rộng 4cm, chuôi bằng nhựa màu đen; 01 tip sắt dài 42cm, đường kính 3cm; 01 đoạn gỗ tròn dài 1,3m, đường kính gốc 5,5cm, đường kính ngọn 5cm; 01 cục bê tông xi măng kích thước 9x6x2cm; 01 đoạn gậy gỗ kích thước 76x09cm; 03 mảnh gạch ốp lát màu hồng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu có trong hồ sơ xác định như sau: Tối ngày 16/1/2017 Phạm Đức T và một số người cùng ăn cơm uống rượu ở thôn P, thị trấn YP đến khoảng 21 giờ Lê Thanh T2 đứng dậy đi ra ngoài đường Quốc lộ 34 HG – CB thì nghe thấy bên trên nhà anh Lương Văn Q (nhà đối diện nhà T và mọi người uống rượu) đang hát Kraoke to, T2 quát lên muộn rồi nghỉ đi và dùng cục bê tông, ném nhiều phát lên tầng 2 nhà anh Q làm vỡ kính ô thoáng ở cửa đi tầng 2, thấy vậy anh Q ra mở cửa ngó xuống dưới thì thấy T2 đang đứng ở dưới đường, anh Q có hỏi ai vừa ném đá lên nhà T2 trả lời là “*T2 đây, T2 M đây*”, thấy vậy anh Q từ trên nhà xuống mục đích là đi nói chuyện giải hòa, sau đó anh Q đi về nhà một lúc sau nghe thấy tiếng hô đánh nhau ở phía dưới đường, anh Q đi từ trong nhà xuống thì thấy T2 và một số người đang đứng giữa đường, anh Q có dùng tay trái vỗ vào vai T2 rồi nói “*có gì mai nói chuyện*” thì ngay lúc đó T2 rút con dao lúc trước T2 nhặt ở trước cửa nhà anh T3 chém mấy phát vào người anh Q, thấy vậy anh

Q dơ tay trái lên đỡ thì bị dao chém vào đốt ngón II bàn tay trái và lòng bàn tay trái; T chạy ra ngoài đường thấy T2 đang dùng dao chém anh Q và anh Q lùi lại về phía T đứng thì ngay lúc đó T dùng gậy đang cầm trên tay, hai tay cầm gậy dơ lên vụt 01 phát trúng vào tay phải anh Q, gây thương tích 21%. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Mê truy tố Phạm Đức T về tội: “ Cố ý gây thương tích ” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, dân sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Buộc bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Xét về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo tác động đến gia đình, người thân bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, trong khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; trong gia đình bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn. Bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo. Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự. Chưa phải cách ly bị cáo với xã hội chỉ cần giao về địa phương nơi bị cáo cư trú giáo dục để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Trong vụ án này còn có Lê Thanh T2 gây thương tích cho anh Lương Văn Q, nhưng thương tích gây tổn hại sức khỏe không lớn (2%), T2 bị khởi tố theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự, hành vi của T2 là độc lập, trong quá trình điều tra vụ án bị hại có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Lê Thanh T2, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Mê đã ra quyết định đình chỉ đối với Lê Thanh T2 là đúng quy định của pháp luật hiện hành. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lê Văn S không được tham gia đánh gây thương tích cho Lương Văn Q, nhưng trong lúc hỗn loạn S đã dùng đoạn gậy gỗ vụt vào người Lương Minh Đ2 (*em trai anh Q*), làm Đ2 bị thương nhưng không đến bệnh viện điều trị và không yêu cầu xử lý đối với S, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Văn S là phù hợp.

Đối với Lương Minh Đ2 trong lúc bị Lê Văn S dùng gậy tấn công Đ2 đã dùng mẩu gạch lát nền ném vào trán Lê Văn S gây thương tích 11 % (*mười một phần trăm*), xét thấy hành vi của Đ2 được coi là phòng vệ chính đáng, không đủ căn cứ xử lý bằng biện pháp hình sự, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp

Đối với Hoàng Văn L lúc đầu có cầm dao xuống nhà anh T3, mục đích xuống xem anh Q có bị sao không, nhưng trong lúc hỗn loạn đánh nhau L không

tham gia, cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa và các tài liệu có trong hồ sơ người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử không đề cập.

Về vật chứng: Trong quá điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ một số vật chứng sau: 01 con dao nhọn dài cả chuôi 33cm, bản rộng 4cm, chuôi bằng nhựa màu đen; 01 tip sắt dài 42cm, đường kính 3cm; 01 đoạn gỗ tròn dài 1,3m, đường kính gốc 5,5cm, đường kính ngọn 5cm; (01 cục bê tông xi măng kích thước 9x6x2cm; 01 đoạn gậy gỗ kích thước 76x09cm; 03 mảnh gạch ốp lát màu hồng. Đây là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: **Phạm Đức T** phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

- Về Điều luật áp dụng :

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 ,2 Điều 46; Khoản 1, 2 Điều 60 BLHS; khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 60 của BLHS. LHS.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và 48 tháng thử thách. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Đức T cho Ủy ban nhân dân Phường MK, thành phố HG có trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Phạm Đức T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự

- **Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao nhọn dài cả chuôi 33cm, bản rộng 4cm, chuôi bằng nhựa màu đen; 01 tip sắt dài 42cm, đường kính 3cm; 01 đoạn gỗ tròn dài 1,3m, đường kính gốc 5,5cm, đường kính ngọn 5cm; 01 cục bê tông xi măng kích thước 9 X 6 X 2cm; 01 đoạn gậy gỗ kích thước 76 X 09cm; 03 mảnh gạch ốp lát màu hồng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Mê và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Mê).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND tỉnh, huyện Bắc Mê;
- Công an huyện Bắc Mê;
- Cơ quan T.H.A.H.S Công an huyện;
- Thi hành án phạt tù;
- Bị cáo; bị hại; Người có quyền lợi liên quan;
- Chi cục THADS huyện Bắc Mê;
- Sở tư pháp tỉnh HG;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Giang;
- UBND Phường Minh Khai; TP. Hà Giang
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hùng Thắng